

Số: 868 /SYT-NVY  
V/v chuẩn bị nội dung phục  
vụ đoàn giám sát của HĐND  
tỉnh về BHXH, BHYT

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 6 năm 2014

**KHẨN**

Kính gửi:

- BVĐK Quảng Ngãi;
- BVĐK/TTYT các huyện, thành phố;
- TTYT dự phòng Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi.

Thực hiện Quyết định số 32/QĐ-HĐND ngày 16/6/2014 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh để giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2010-2013 và Kế hoạch số 24/KH-ĐGS ngày 17/6/2014 của Đoàn Giám sát Ban Văn hóa - Xã Hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2010-2013. Theo đó:

**1. Các đơn vị được giám sát:**

- Sở Y tế.
- BVĐK Quảng Ngãi.
- BVĐK/TTYT các huyện, thành phố.
- Trạm Y tế: xã Tịnh Thiện, xã Nghĩa Phú, xã Nghĩa An (thành phố Quảng Ngãi); xã Bình Tân, xã Bình Minh, xã Bình Mỹ (huyện Bình Sơn); xã Đức Lợi, xã Đức Thắng, xã Đức Minh (huyện Mộ Đức); xã Sơn Hạ, xã Sơn Giang, xã Sơn Linh (huyện Sơn Hà); xã Phổ Châu, xã Phổ Thạnh, xã Phổ Cường (huyện Đức Phổ).

**2. Thời gian giám sát:** Từ ngày 16/7/2014 đến ngày 20/8/2014 (*thời gian cụ thể sẽ thông báo sau*).

Đề đợt giám sát đạt kết quả tốt, Sở Y tế Quảng Ngãi đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

- Các đơn vị rà soát, phối hợp với cơ quan BHXH báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về BHYT trên địa bàn tỉnh **từ năm 2010 - 2013** theo các phụ lục đính kèm:

- + BVĐK tỉnh; BVĐK/TTYT các huyện, thành phố: báo cáo theo Phụ lục 1.
- + Trạm Y tế xã: báo cáo theo Phụ lục 2.

+ TTYT/TTYT dự phòng các huyện, thành phố có Trạm Y tế xã được giám sát tổng hợp, báo cáo về Sở Y tế.

Báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Y tế đồng thời gửi qua e-mail: [tuansy.ytqn@gmail.com](mailto:tuansy.ytqn@gmail.com) trước ngày 05/7/2014 để tổng hợp, báo cáo đoàn giám sát.

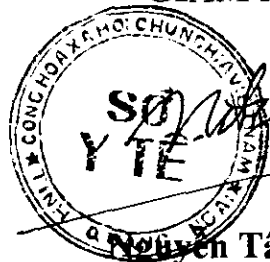
- Chuẩn bị đầy đủ các tài liệu có liên quan và bố trí cán bộ có trách nhiệm làm việc với Đoàn giám sát; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho Đoàn giám sát khi có yêu cầu.

Nhận được Công văn này yêu cầu các đơn vị khẩn trương, nghiêm túc thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BHXH tỉnh (p/h chi đạo);
- GD, các PGĐ Sở;
- VP Sở;
- Lưu: VT, NVY(2b).

**GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tấn Đức

**Phụ lục 1: ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA BVĐK TỈNH; BVĐK/TTYT CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ**

Về việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm y tế, giai đoạn 2010 - 2013  
(Kèm theo Công văn số 868/SYT-NVY ngày 25/6/2014 của Sở Y tế)

**I. Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế**

1. Về tổ chức khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia bảo hiểm y tế.

- Việc thực hiện hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Tiếp nhận và khám chữa bệnh cho bệnh nhân bảo hiểm y tế tại cơ sở đăng ký khám chữa bệnh ban đầu và trường hợp không đúng tuyến (nêu số liệu cụ thể):

+ **Tổng số thẻ đăng ký KBN ban đầu tại đơn vị:**

+ **Điều trị ngoại trú**

Ngoại trú	2010	2011	2012	2013	Cộng
Đúng tuyến					
Trái tuyến					

+ **Điều trị nội trú**

Nội trú	2010	2011	2012	2013	Cộng
Đúng tuyến					
Trái tuyến					

- Quy trình khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; quản lý hồ sơ, thủ tục bệnh án.

- Chất lượng cung cấp dịch vụ.

- Tình hình chuyển tuyến, vượt tuyến (nêu số liệu cụ thể).

- Về thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia bảo hiểm y tế.

+ **Chi phí điều trị ngoại trú**

Ngoại trú	2010	2011	2012	2013	Cộng
Đúng tuyến					
Trái tuyến					

### + Chi phí điều trị nội trú

Nội trú	2010	2011	2012	2013	Cộng
Đúng tuyến					
Trái tuyến					

2. Về cung cấp hồ sơ bệnh án, tài liệu liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia bảo hiểm y tế theo yêu cầu của tổ chức bảo hiểm y tế và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Bảo đảm điều kiện cần thiết cho tổ chức bảo hiểm y tế thực hiện công tác giám định; phối hợp với tổ chức bảo hiểm y tế trong việc tuyên truyền, giải thích về chế độ bảo hiểm y tế cho người tham gia bảo hiểm y tế.

4. Kiểm tra, phát hiện và thông báo cho tổ chức bảo hiểm y tế những trường hợp vi phạm về sử dụng thẻ bảo hiểm y tế (nêu số liệu cụ thể).

5. Quản lý và sử dụng kinh phí từ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

6. Tổ chức thực hiện công tác thống kê, báo cáo về bảo hiểm y tế.

7. Giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm y tế; xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế.

### II. Thực trạng nhân lực, cơ sở vật chất của đơn vị trong việc khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế

1. Về đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ quản lý tại đơn vị: Số lượng, trình độ, công tác bồi dưỡng, đào tạo...

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh và thuốc điều trị: Thực trạng, nhu cầu, khó khăn...

3. Đánh giá về cơ sở vật chất, nhân lực của đơn vị hiện nay so với yêu cầu khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

### III. Những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

1. Những thuận lợi, những khó khăn, vướng mắc

2. Nguyên nhân khó khăn, vướng mắc (Đề nghị phân tích rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan).

### IV. Kiến nghị, đề xuất

(Trên đây là Đề cương báo cáo những nội dung chính, trong quá trình giám sát thực tế, Đoàn giám sát có thể yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo thêm một số nội dung khác có liên quan để phục vụ cho nội dung giám sát).

-----

**Phụ lục 2: ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA TRẠM Y TẾ**  
Về việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm y tế giai đoạn 2010 - 2013  
(Kèm theo Công văn số 868/SYT-NVY ngày 25/6/2014 của Sở Y tế)

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

2. Tình hình đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội trên địa bàn xã:

- Tổng số người tham gia BHYT trên địa bàn xã.

- Tổng số người đăng ký KCB ban đầu tại Trạm Y tế xã.

3. Kết quả khám, chữa bệnh cho đối tượng BHYT các năm 2010, 2011, 2012, 2013.

4. Kết quả tham gia bảo hiểm y tế **đối với 09 nhóm đối tượng** (Cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc đang hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng; Cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc đang hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước hàng tháng; Người có công với cách mạng; Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng theo quy định của pháp luật; Người thuộc hộ gia đình nghèo, người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; Trẻ em dưới 6 tuổi; Người thuộc hộ gia đình cận nghèo; Học sinh, sinh viên; Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp) của các năm **2010, 2011, 2012, 2013 (nêu rõ tổng số lượng thẻ bảo hiểm y tế đã cấp cho 09 nhóm đối tượng trên, trong đó, số thẻ bảo hiểm y tế đã cấp cho từng nhóm của từng năm).**

5. Đánh giá kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, tồn tại hạn chế trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế đối với 09 nhóm đối tượng trên tại địa phương. Nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại.

7. Những thuận lợi, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về bảo hiểm y tế tại địa phương.

8. Nguyên nhân khó khăn, vướng mắc (Đề nghị phân tích rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan).

9. Kiến nghị, đề xuất

*(Trên đây là Đề cương báo cáo những nội dung chính, trong quá trình giám sát thực tế, Đoàn giám sát có thể yêu cầu báo cáo thêm một số nội dung khác có liên quan để phục vụ cho nội dung giám sát).*